TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày: 10/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Thành

Bà Phạm Thị Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 10/01/2024, tại Nhà văn hóa thôn X, xã T, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2023/HS-ST, ngày 22/11/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2023/QĐXXST-HS ngày 27/12/2023 đối với bị cáo:

Bùi Hữu T, sinh năm 1986 tại thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Hữu T1 và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Trần Thị L; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 94 QĐ/XPVPHC ngày 31/3/2003 của Công an huyện Thanh Hà xử phạt Bùi Hữu T bằng hình thức cảnh cáo về hành vi đánh nhau;

- Bản án số 62/2017/HSST ngày 28/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xử phạt Bùi Hữu T 30 tháng tù, tính từ ngày tạm giữ 20/3/2017 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/5/2019, nộp án phí ngày 25/9/2017; đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/10/2023, đến ngày 03/11/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

** Những người làm chứng:*

1. Anh Phạm Văn P; vắng mặt.

2. Anh Bùi Hữu T1; vắng mặt.

3. Anh Chử Hữu Tuấn A; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/10/2023, T mua 01 túi ma túy loại Heroin với giá 3.000.000đ, mục đích để bán kiếm lời (T khai mua của một người phụ nữ tên là H, không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, mua tại nhà ở của T ở thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương). Sau đó, T chia nhỏ số ma túy mua được thành hai phần để trong 01 gói giấy màu trắng, kích thước (0,5x1,5)cm và 01 túi nilon màu trắng, kích thước (10x15)cm, cất giấu tại nhà ở của T. Khoảng 16 giờ ngày 25/10/2023, khi T đang ở nhà thì có một thanh niên tự khai là Nguyễn Văn N, sinh năm 1994, ở thôn H, xã H, huyện T đến hỏi mua ma túy, T đồng ý lấy ra 01 gói giấy màu trắng, kích thước (0,5x1,5)cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng bán cho N với giá 500.000đ. Khi T vừa đưa ma túy và nhận tiền thì bị tổ công tác thuộc Công an tỉnh Hải Dương kết hợp với Công an xã T phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong tay phải N đang cầm 01 gói giấy màu trắng, kích thước (0,5x1,5)cm, bên trong chứa 0,030g là ma túy, loại Heroin (Theo Kết luận giám định số 527 ngày 27/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương). Thu giữ trong túi quần bên phải của T đang mặc số tiền 500.000đ là tiền thật (Theo Kết luận giám định số 297 ngày 07/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Bùi Hữu T, thu giữ trong túi áo vest trong phòng ngủ tầng 2 nhà T 01 túi nilon màu trắng, kích thước (10x15)cm, bên trong chứa 1,295g Heroin (Theo Kết luận giám định số 527 ngày 27/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương).

Bản Cáo trạng số 72/CT-VKSHD-TH ngày 21/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố Bùi Hữu T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Bùi Hữu T thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, b, c khoản 1 Điều

47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hữu T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Bùi Hữu T từ 33 đến 39 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 25/10/2023. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 01 mảnh giấy màu trắng, 01 vỏ túi ni lon màu trắng, 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định và 1,151g Heroin; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Hữu T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 25/10/2023, tại nhà ở của Bùi Hữu T ở thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương, Bùi Hữu T bán trái phép 0,030g Heroin cho Nguyễn Văn N với giá 500.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Hữu T, thu giữ thêm 01 túi nilon màu trắng, kích thước (10x15)cm, bên trong chứa 1,295g Heroin, T khai mục đích để bán.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự và ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện việc mua và bán trái phép ma túy nhằm mục đích kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu: Năm 2003, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau; Năm 2017, bị xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: 1,151g Heroin hoàn lại sau giám định là chất cấm tàng trữ, lưu hành; 01 mảnh giấy màu trắng, 01 vỏ túi ni lon màu trắng và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định không có giá trị sử dụng, do vậy, cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Số tiền 500.000đ là tiền do Bùi Hữu T phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với người mua ma túy khai tên Nguyễn Văn N, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã H, huyện T nhưng không có đối tượng có lai lịch như đã khai báo. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[9] Ông Bùi Hữu Thành (bố đẻ của T) không biết T cất giấu trái phép ma túy và bán ma túy tại nhà nên không có căn cứ xử lý đối với ông Thành là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135,

khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hữu T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Bùi Hữu T 40 *(Bốn mươi)* tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 25/10/2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 01 mảnh giấy màu trắng, 01 vỏ túi ni lon màu trắng, 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định và 1,151g Heroin đựng trong 02 phong bì niêm phong vật chứng số 527/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương (ký hiệu T1, T2);

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ đựng trong 01 phong bì có chữ ký của Nguyễn Thị H và đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/11/2023 giữa Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Hữu T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Hữu T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Giang